

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH THƯỢNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-ST

Ngày: 20.11.2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Si Phal
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Kim

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Lê Văn Đ, sinh năm 1993; Nơi sinh: huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký NKTT: ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Kinh 14, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Văn Th, sinh năm 1968 và bà Trần Thị T, sinh năm 1971; vợ Lương Thị M, sinh năm 1996; con 01 người sinh năm 2015; tiền sự không; tiền án không; nhân thân: ngày 13/8/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/6/2018 cho đến nay (có mặt).

2/ Lê Văn B, sinh năm 1987; Nơi sinh: huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký NKTT: ấp X, xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện V, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa

8/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Văn H, sinh năm 1955 và bà Võ Thị Nh, sinh năm 1959; vợ Nguyễn Thị Mộng Ng, sinh năm 1997; con 01 người sinh năm 2014; tiền sự không; tiền án không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2018 cho đến nay (có mặt).

3/ Phan Li E, sinh năm 1986; Nơi sinh: huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký NKTT: ấp X, xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 1/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; con ông Phan Văn D, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1955; vợ không; con không; tiền sự không; tiền án không; nhân thân: ngày 28/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 26/6/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 10/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/6/2018 cho đến nay (có mặt).

* Người bị hại:

1/ Phạm kim Th, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Khu phố Vĩnh Đông 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

2/ Lý Thị A, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Ấp Bình Minh, xã Bình Minh, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

3/ Trương Thị P, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Ấp Minh Tân, xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

4/ Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1958

Nơi cư trú: Ấp Đặng Văn Do, xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

5/ Lê Thị Đ3, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Lộc 1, xã Tân Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

6/ Nguyễn Thị Út H, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Lộc 2, xã Tân Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

7/ Đặng Văn Đ2, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Ấp 14, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

8/ **Nguyễn Minh Đ1**, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Ấp Minh Thượng B, xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

9/ **Ngô Hoàng T**, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Trinh, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

10/ **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Ấp Đặng Văn Do, xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

11/ **Đổng Văn Khá**, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Ấp Bình Phong, xã Vĩnh Bình Nam, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

12/ **Trần Thống Nh**, sinh năm 1967

Nơi cư trú: Ấp Minh Thượng A, xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Võ Thị Xuyến**, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Ấp An Thạnh, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 27/4/2017 đến ngày 08/6/2018, bị cáo Lê Văn Đ và Lê Văn B cùng nhau thực hiện nhiều vụ cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản của nhiều bị hại trên địa bàn huyện U Minh Thượng và huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang. Riêng Đệ, Biển và Phan Li E thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 08/6/2018 tại địa bàn huyện U Minh Thượng. Để thực hiện tội phạm, Đệ điều khiển xe mô tô chở Biển trên nhiều tuyến lộ, lợi dụng sơ hở của người bị hại đang tham gia giao thông để thực hiện hành vi cướp giật tài sản hoặc tìm những nhà không có người trông coi để cạy cửa đột nhập vào trong trộm cắp tài sản. Với thủ đoạn nguy hiểm và hành vi có tính chất chuyên nghiệp, Đệ cùng với Biển đã thực hiện 06 vụ cướp giật tài sản với tổng giá trị là 174.820.000 đồng và 06 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 166.328.000 đồng; Li Em cùng với Đệ và Biển thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 53.830.000 đồng. Cụ thể như sau:

1. Vụ thứ nhất

Khoảng 19 giờ ngày 27/4/2015, Đệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1- 009.25 (xe của Đệ) chở Biển đi từ Công viên huyện Vĩnh Thuận về hướng chợ Đập Đá. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố Vĩnh Đông 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, Đệ điều khiển xe mô tô chạy ép sát vào xe mô tô của chị Phạm kim Th điều khiển chở con nhỏ ngồi phía sau đang chạy cùng chiều phía trước, để cho Biển dùng tay giật lấy được 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 08 chỉ và 01 mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,2 chỉ của chị Thoa rồi cả hai tẩu thoát. Đệ và Biển mang dây chuyền vàng cướp của chị Thoa bán được 32.000.000 đồng, cả hai chia nhau mỗi người 16.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐ ĐGTS ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Thuận kết luận:

- 01 (một) dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 08 chỉ có giá trị là 18.560.000 đồng.

- 01 (một) mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,2 chỉ có giá trị là 2.784.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Đệ và Biển cướp giật của chị Thoa là 21.344.000 đồng.

2. Vụ thứ hai

Khoảng 19 giờ ngày 13/6/2017, Đệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1- 009.25 chở Biển trên tuyến Quốc lộ 63 đi hướng từ Công Sứ về Vĩnh Thuận. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Bình Minh, xã Bình Minh, huyện Vĩnh Thuận thì Đệ điều khiển xe mô tô chạy ép sát vào xe mô tô của chị Lý Thị Diễm điều khiển chở Lý Thị A và con nhỏ ngồi phía sau chạy cùng chiều phía trước, để cho Biển dùng tay giật lấy 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 02 chỉ của chị Ảnh đeo trên cổ. Biển lấy được một đoạn dây chuyền vàng của chị Ảnh rồi cả hai tẩu thoát. Đệ mang đoạn dây chuyền vàng cướp giật của chị Ảnh bán được 1.100.000 đồng, Đệ tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐ ĐGTS ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Thuận kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 02 chỉ có giá trị là 4.640.000 đồng.

3. Vụ thứ ba

Khoảng 21 giờ ngày 02/7/2017, Đệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1- 009.25 chở Biển từ chợ Vĩnh Thuận đi về nhà. Khi đến đoạn lộ thuộc ấp

Kinh 13, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận thì phát hiện anh Phan Văn Thạch điều khiển xe mô tô chở vợ là chị Trương Thị P ngồi phía sau có đeo sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định cướp giật. Để thực hiện hành vi, Đệ tắt đèn xe và bấm còi liên tục để anh Thạch dừng xe lại cùng chiều phía trước, Đệ điều khiển xe vượt lên ép sát cho Biển dùng tay giật lấy 01 dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 10 chỉ và 01 mặt dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 01 chỉ của chị Phúc đang đeo trên cổ, làm cho chị Phúc và anh Thạch té ngã xuống mặt đường, cả hai bị thương nhẹ. Biển lấy được một đoạn dây chuyền vàng rồi cả hai tẩu thoát. Đệ mang đoạn dây chuyền vàng cướp giật mà có đi bán được 4.000.000 đồng, Đệ tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐ ĐGTS ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Thuận kết luận:

- 01(một) dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 10 chỉ có giá trị là 32.900.000 đồng.

- 01 (một) mặt dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 01 chỉ có giá trị là 3.290.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Đệ và Biển đã cướp giật của chị Phúc là 36.190.000 đồng.

4. Vụ thứ tư

Khoảng 17 giờ ngày 01/9/2017, Đệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1- 009.25 chở Biển trên Quốc lộ 63 đi hướng từ Công Sứ về Vĩnh Thuận. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Đặng Văn Do, xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng thì Đệ điều khiển xe mô tô chạy ép sát vào xe mô tô của bà Nguyễn Thị Ph điều khiển chở cháu tên Trần Văn Kiến 09 tuổi ngồi phía sau chạy cùng chiều phía trước, để cho Biển dùng tay giật lấy 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ 07 phân của bà Phận đeo trên cổ, làm cho bà Phận té ngã xuống đường bị thương nhẹ. Biển lấy được một đoạn dây chuyền vàng cùng với mặt dây chuyền bằng nhựa (không giá trị) rồi cả hai tẩu thoát. Biển mang đoạn dây chuyền vàng và mặt dây chuyền cướp giật mà có về nhà của mình cất giấu. Đến ngày 11/6/2018, Nguyễn Thị Mộng Nghi (vợ bị cáo Biển) mang đoạn dây chuyền và mặt dây chuyền do Biển cất giấu giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh Thượng để trả cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐ ĐGTS ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện U Minh Thượng kết luận: 01 (một) dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ 07 phân có giá trị là 9.546.000 đồng.

5. Vụ thứ năm

Khoảng 19 giờ ngày 05/10/2017, Đệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1- 009.25, chạy chở Biển trên tuyến Quốc lộ 63 từ ấp Đập Đá đi hướng chợ Vĩnh Thuận. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố Vĩnh Phước 2, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận thì Đệ điều khiển xe mô tô chạy ép sát vào xe mô tô của chị Lê Thị Đ3 đang điều khiển chạy cùng chiều phía trước, để cho Biển dùng tay giật lấy 01 túi xách của chị Đông treo trên võng xe rồi cả hai điều khiển xe tẩu thoát. Đệ điều khiển xe đến đoạn lộ Bờ bao rừng thuộc xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng thì dừng xe lại kiểm tra túi xách bên trong, gồm có: tiền Việt Nam 68.000.000 đồng; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy; 01 giấy bảo hiểm y tế và nhiều giấy tờ ghi tiền hụi của chị Đông. Đệ và Biển chia tiền cướp giật mà có mỗi người 34.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết, còn các giấy tờ khác Đệ và Biển vứt bỏ xuống sông đê bao Vườn Quốc gia U Minh Thượng.

6. Vụ thứ sáu

Khoảng 18 giờ ngày 20/01/2018, Đệ rủ Biển đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị Út H, địa chỉ ấp Vĩnh Lộc 2, xã Tân Thuận, huyện Vĩnh Thuận để trộm cắp tài sản thì Biển đồng ý. Để thực hiện hành vi phạm tội, Đệ mang theo 01 thanh sắt phi 12 dài khoảng 20cm còn Biển mang theo 01 đôi bao tay vải và 01 khẩu trang vải rồi lên xe biển kiểm soát 68N1- 009.25 Đệ điều khiển chở Biển từ nhà đi đến nhà chị Út Hết. Khi đến nơi Biển đột nhập vào nhà chị Út Hết tìm tài sản để trộm cắp, còn Đệ ở bên ngoài canh giới. Biển leo rào lưới B40 đột nhập vào nhà sau rồi dùng thanh sắt (mang theo sẵn) cạy cửa đột nhập vào nhà phát hiện có một két sắt nhưng không mở được. Biển gọi điện thoại cho Đệ đến cả hai cùng khiêng két sắt ra ngoài để lên xe mô tô; Đệ điều khiển xe chở Biển mang theo két sắt đến chòi vuông tôm của ông Tôn Văn Thật, thuộc ấp 14, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận. Sau đó, Đệ và Biển cạy két sắt lấy tổng cộng: tiền Việt Nam là 28.000.000 đồng; 01 chiếc vòng đeo tay vàng 18K, trọng lượng 04 chỉ; 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 2,4 chỉ; 01 mặt dây chuyền cẩm thạch cấn vàng 18K, trọng lượng 06 phân; 01 chiếc nhẫn vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ và một số giấy tờ về đất đai. Lấy tài sản xong, Đệ và Biển khiêng két sắt vứt bỏ xuống kênh Thủy Lợi trước chòi vuông tôm ông Thật và chia đôi số tiền mặt do lấy trộm mà có, mỗi người được 14.000.000 đồng. Đệ và Biển mang số vàng lấy trộm đi bán được 24.000.000 đồng, cả hai chia nhau mỗi người được 12.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết, còn giấy tờ đất Biển để vào bọc rồi mang đến ném

trước cửa nhà chị Út Hết để trả lại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐ ĐGTS ngày 05 tháng 02 năm 2018 và số 31/KL-HĐ ĐGTS ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Thuận kết luận:

- 01 (một) chiếc vòng đeo tay vàng 18K, trọng lượng 04 chỉ có giá trị 9.640.000 đồng.

- 01 (một) dây chuyền vàng 18K trọng lượng 2,4 chỉ có giá trị là 5.784.000 đồng.

- 01 (một) mặt dây chuyền cẩm thạch cần vàng 18K, trọng lượng 06 phân có giá trị là 1.446.000 đồng.

- 01 (một) chiếc nhẫn vàng 24K, trọng lượng 02 chỉ có giá trị là 700.000 đồng.

- 01 (một) kết sắt có giá trị là 1.950.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Đệ và Biển trộm cắp của chị Út Hết là 53.820.000 đồng.

7. Vụ thứ bảy

Khoảng 20 giờ, ngày 20/02/2018, lợi dụng lúc nhà anh Đặng Văn Đ2 ở cùng ấp Kinh 14, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận không người trong coi, Đệ và Biển rủ nhau đột nhập vào nhà anh Đoàn tìm tài sản trộm cắp. Đệ dùng xà beng (mang theo sẵn) cạy cửa nhà sau của anh Đoàn rồi cả hai đi vào nhà. Đệ lục tìm tài sản lấy được số tiền là 7.000.000 đồng. Còn Biển lấy được 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,8 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 3,5 phân; 01 mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 05 phân; 02 đôi bông tai vàng 18K, trọng lượng 05 phân và 01 đôi bông tai kiểu tròn ten vàng 18K, trọng lượng 05 phân và thẻ card điện thoại tổng giá trị là 4.000.000 đồng.

Số tiền và thẻ card điện thoại do lấy trộm mà có, Biển và Đệ chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Còn số vàng do lấy trộm mà có, Biển mang đi bán được 4.500.000 đồng, Biển chia cho Đệ 1.000.000 đồng, cả hai tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐ ĐGTS ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Thuận kết luận:

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,8 chỉ có giá trị là 4.176.000 đồng.

- 01 (một) chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 3,5 phân, có giá trị là 812.000 đồng.

- 01 (một) mặt dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 05 phân có giá trị là 1.160.000 đồng.

- 02 (hai) đôi bông tai vàng 18K, trọng lượng 05 phân có giá trị là 1.160.000 đồng.

- 01 (một) đôi bông tai vàng 18K, trọng lượng 05 phân có giá trị là 1.160.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Đệ và Biển đã trộm được của anh Đoàn là 19.468.000 đồng.

8. Vụ thứ tám

Khoảng 07 giờ, ngày 04/3/2018, lợi dụng nhà ông Nguyễn Minh Đ1, thuộc ấp Minh Thượng B, xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng không người trông coi nên Đệ và Biển rủ nhau đột nhập vào nhà ông Đá tìm tài sản trộm cắp. Đệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1- 009.25 chở Biển từ nhà thuộc ấp Kinh 14, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận đến nhà của ông Nguyễn Minh Đ1. Biển dùng xà beng (mang theo sẵn) cạy cửa nhà sau của ông Đá rồi cả hai đi vào nhà. Đệ lục tìm tài sản lấy trộm được số tiền Việt Nam là 700.000 đồng, Biển không lấy được tài sản gì. Số tiền do lấy trộm mà có, Đệ tiêu xài cá nhân hết.

9. Vụ thứ chín

Khoảng 18 giờ, ngày 11/3/2018, Đệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1- 009.25 chở Biển từ nhà thuộc ấp Kinh 14, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, đi đến nhà của anh Ngô Hoàng T, thuộc ấp Minh Thượng A, xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng. Lúc này nhà anh Tuấn không người trông coi nên Biển dùng xà beng (mang theo sẵn) cạy cửa nhà sau, Đệ và Biển đột nhập vào nhà của anh Tuấn. Đệ và Biển lục tìm tài sản lấy trộm số tiền Việt Nam là 4.100.000 đồng, 01 thùng bia lon, nhãn hiệu SAIGON LAGER (SAIGON xanh) và 01 cây đèn pin, loại đèn 80W LED model: TD-759. Số tiền do lấy trộm mà có, Đệ và Biển tiêu xài cá nhân hết. Riêng cây đèn pin Biển đem về nhà sử dụng đến ngày 10/6/2018, chị Nguyễn Thị Mộng Nghi (vợ Biển) đem giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U Minh Thượng để trả cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐ ĐGTS ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện U Minh Thượng kết luận:

- 01 (một) thùng bia lon, nhãn hiệu SAIGON LAGER (SAIGON xanh) có giá trị là 220.000 đồng.

- 01 (một) cây đèn pin, loại đèn 80W LED model: TD-759 có giá trị là 150.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Đệ và Biển đã trộm cắp được của anh Tuấn là 4.470.000 đồng.

10. Vụ thứ mười

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 25/3/2018, Đệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1- 009.25 chở Biễn trên Quốc lộ 63 đi hướng huyện U Minh Thượng về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng thì Đệ điều khiển xe mô tô chạy vượt lên ép sát vào xe mô tô của bà Nguyễn Ngọc N điều khiển chạy cùng chiều phía trước, làm cho chị Nãi té ngã xuống mặt đường. Lúc này Biễn nhảy xuống chạy đến chỗ xe của chị Nãi giật lấy túi xách đang máng trên vông xe rồi lên xe Đệ điều khiển chạy tẩu thoát. Đệ điều khiển xe chở Biễn chạy đến chòi vuông tôm của ông Tôn Văn Thật, thuộc ấp 14, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận thì mở túi xách ra kiểm tra bên trong gồm có tiền Việt Nam 35.100.000 đồng và các giấy tờ tùy thân. Số tiền cướp giật mà có, Đệ và Biễn chia đôi, cả hai tiêu xài cá nhân hết, còn túi xách các giấy tờ tùy thân Biễn vứt bỏ xuống sông.

11. Vụ thứ mười một

Khoảng 21 giờ ngày 31/3/2018, Đệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68N1- 009.25 chở Biễn từ chợ Vĩnh Thuận đi hướng kinh 14, xã Vĩnh Thuận để về nhà. Khi đến đoạn đường 3.500 kinh Thủy Lợi, thuộc ấp Kinh 14, xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, Đệ phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đen, biển kiểm soát 68N1 – 189.97 của anh Đồng Văn Khá đang đậu không người trông coi. Đệ lén lút dùng tay móc trong cốp xe lấy trộm được 01 cái ví da bên trong có: tiền Việt Nam 100.000 đồng, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Sau đó, Đệ và Biễn bẻ khóa cổ xe của anh Khá điều khiển đến đoạn lộ 4.000 kinh Thủy Lợi đem vào đồng rơm cất giấu. Khoảng 03 ngày sau, Đệ và Biễn điều khiển xe mô tô lấy trộm đến tiệm cầm đồ của chị Võ Thị Xuyên, thuộc ấp An Thạnh, xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, cầm với số tiền 20.000.000 đồng, Đệ và Biễn chia nhau số tiền do cầm xe lấy trộm mà có mỗi người 10.000.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐ ĐGTS ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Thuận kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision màu đen mua vào tháng 6 năm 2016 tại thời điểm bị xâm hại có trị giá còn lại là 28.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Đệ và Biễn đã lấy trộm được của anh Khá là 28.900.000đ.

12. Lần thứ mười hai

Khoảng 13 giờ ngày 08/6/2018, Đệ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát

68N1- 009.25 chở Biển và Phan Li E mang theo 02 đôi bao tay vải, 01 cây xà beng; 01 cây đục sắt và 01 chai xịt hơi cay, đi từ Kinh 11, xã Minh Thuận, huyện Vĩnh Thuận đến nhà của ông Trần Thống Nh, thuộc ấp Minh Thượng A, xã Minh Thuận, huyện U Minh Thượng. Khi đến nơi, Biển canh giới để còn Đệ và Li Em cạy cửa nhà sau đột nhập vào nhà của ông Nhút tìm tài sản trộm cắp. Đệ và Li Em lục tìm lấy trộm được tiền Việt Nam 12.320.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia LUMIA 1520; 01 điện thoại di động hiệu Nokia model 6300; 01 sợi dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 10 chỉ và 01 đồng hồ đeo tay, hiệu SINO. Sau khi lấy trộm, Đệ đưa điện thoại di động Nokia LUMIA 1520, điện thoại di động Nokia 6300 và đồng hồ do lấy trộm mà có cho Li Em cất giữ.

Sau đó, Đệ điều khiển xe mô tô chở Biển và Li Em đi về hướng chợ Minh Thuận để tẩu thoát. Khi đi đến đoạn lộ thuộc ấp Minh Thành A, xã Minh Thuận thì bị Tổ tuần tra Công an huyện U Minh Thượng phát hiện, truy đuổi bắt giữ được Biển. Li Em chạy đến bờ ruộng ném tất cả tiền và điện thoại xuống ruộng nuôi tôm tẩu tán thì bị bắt giữ, còn Đệ điều khiển xe mô tô chạy tẩu thoát. Tổ tuần tra thu hồi được số tiền 1.620.500 đồng và 01 điện thoại di động Nokia LUMIA 1520 đã bị hư hỏng. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đệ đến Công an huyện U Minh Thượng đầu thú và giao nộp lại số tiền là 2.720.000 đồng, 01 sợi dây chuyền vàng 24k trọng lượng 10 chỉ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐ ĐGTS ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện U Minh Thượng kết luận:

- 01 (một) sợi dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 10 chỉ có giá trị là 35.000.000 đồng.
- 01 (một) đồng hồ đeo tay, hiệu SINO có giá trị là 0 đồng.
- 01 (một) điện thoại di động Nokia LUMIA 1520 có giá trị là 6.240.000 đồng.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model 6300 có giá trị là 270.000 đồng.

Tổng tài sản Đệ, Biển và Li Em đã lấy trộm của anh Nhút có giá trị là 53.830.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn Đ, Lê Văn B và Phan Li E thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ vật chứng và đã trả lại cho những chủ sở hữu gồm:

+ Trả cho ông Trần Thống Nh gồm: 01 sợi dây chuyền vàng 24K, kiểu khoen lật, trọng lượng 10 chỉ; tiền Việt Nam 4.340.500 đồng; 01 đồng hồ đeo tay, nhãn hiệu SINO, màu vàng, đã bị hư, kim đồng hồ không còn quay; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia LUMIA model: 1520, đã bị hư hỏng;

+ Trả cho ông Ngô Hoàng T 01 cây đèn pin, loại đèn 80W LED, model: TD-759, đèn đã qua sử dụng;

+ Trả cho bà Nguyễn Thị Ph gồm: 01 đoạn dây chuyền vàng 18K, kiểu chữ công, dài 28,5cm, trọng lượng 01 chỉ 06 phân 05 ly và 01 mặt dây chuyền bằng nhựa, mặt dây chuyền một bên có hình phật quan âm, một bên hình ông phật;

+ Trả cho bà Nguyễn Ngọc N gồm: 01 kính đeo mắt bằng nhựa, trên cán kính có chữ DIOR, kính qua sử dụng; 01 chùm chìa khóa có tổng cộng 07 chìa bằng kim loại;

+ Trả cho ông Đồng Văn Khá: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION, biển kiểm soát 68N1 – 159.97, màu sơn đen, số khung: 5801EY862710, số máy: JF58E0862772, đã qua sử dụng; 01 giấy đăng kí xe mô tô, xe máy, mang tên Đồng Văn Thời; 01 giấy phép lái xe mang tên Đồng Văn Khá và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đồng Văn Khá.

+ Trả cho Nguyễn Thị Út H 01 kết sắt, hiệu “BAUCHE”, cao 60cm, ngang 50cm, rộng 40cm, đã bị hư hỏng.

Vật chứng trong vụ án thu được:

01 chai xịt hơi cay, nhãn hiệu NATO, thể tích 110ml, 02 cái bao tay bằng vải, màu trắng, đã qua sử dụng;

01 cây đục sắt (sắt u môi Ø 16), dài 21cm, một đầu dẹp và một đầu tròn, đầu tròn được buộc vải màu xanh, đã qua sử dụng;

01 cây xà beng nhỏ đỉnh có dạng hình chữ L, dài 51cm, phần đầu nhỏ đỉnh dài 09cm, đã qua sử dụng;

01 xe mô tô cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do tên Lê Văn Đ nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter, màu sơn: đỏ đen, số máy: 55P1039301, số khung: 5P10BY039296, biển kiểm soát 68N1 – 009.25, xe đã qua sử dụng;

01 chiếc dép bằng nhựa màu xanh, loại dép quai kẹp, chiếc dép bên phải, chiều dài 26cm, chiều ngang nơi lớn nhất là 10cm, trên quai dép có dòng chữ “fashion”, dép số 41, đã qua sử dụng;

01 khẩu trang bằng vải, kiểu sọc carô, có nhiều màu đan xen nhau, đã qua sử dụng; 01 nắp kim loại dạng hình tròn, nắp có cấu tạo thành 02 lớp, lớp ngoài độ dày 0,9cm, đường kính 6,4cm, trên bề mặt có khắc hình đầu con vật, lớp trong

độ dày 0,3cm, đường kính 6,6cm.

Các vật chứng trên các bị cáo sử dụng làm công cụ và phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng truy tố các bị cáo Lê Văn Đ và Lê Văn B về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo Phan Li E bị truy tố về về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lê Văn Đ và Lê Văn B về các hành vi phạm tội theo các điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng. Đối với bị cáo Phan Li E đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng tình tiết định khung là “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội là con của người có công với cách mạng” đối với bị cáo Lê Văn B; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c, d khoản 2 Điều 171; điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù về tội cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt cả hai tội từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù về tội cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt cả hai tội từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Li E từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo Lê Văn Đ, Lê Văn B và Phan Li E đã thỏa thuận bồi thường xong cho các bị hại, phía bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn Đ, Lê Văn B và Phan Li E thừa nhận toàn

bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bị hại là ông Trần Thống Nhất, bà Nguyễn Ngọc N, bà Nguyễn Thị Út H, bà Nguyễn Thị Ph yêu cầu Tòa án tuyên xử các bị cáo mức án thật nghiêm, nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin lỗi người bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh Thượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Từ ngày 27/4/2017 đến ngày 08/6/2018, bị cáo Lê Văn Đ điều khiển xe mô tô chở bị cáo Lê Văn B trên nhiều tuyến lộ lợi dụng sơ hở thiếu cảnh giác của người dân để ép xe của người bị hại, bị cáo Lê Văn B ngồi phía sau giật tài sản của người bị hại, rồi tăng ga tẩu thoát. Các bị cáo đã thực hiện 06 vụ cướp giật tài sản của 06 người bị hại trên địa bàn huyện U Minh Thượng và huyện Vĩnh Thuận chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá 174.820.000 đồng; Ngoài ra các bị cáo Lê Văn Đ, bà Lê Văn B còn dùng các công cụ như xà beng, bao tay cạy cửa lén lút đột nhập vào nhà của 06 bị hại trên địa bàn huyện U Minh Thượng và huyện Vĩnh Thuận để lấy trộm tài sản có tổng giá trị là 166.328.000 đồng; Bị cáo Phan Li E cùng với Biển và Độ thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt tài sản trị giá tổng cộng là 53.830.000 đồng.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án và kết luận của Hội đồng định giá tài sản. Hành vi của bị cáo Lê Văn Đ và Lê Văn B đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo Phan Li E phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” đối với bị cáo Phan Li E theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 như cáo trạng đã truy tố trước đây là có căn cứ. Về nhân thân bị cáo Phan Li E từng có 03 tiền án nhưng đã được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 do đó hành vi phạm tội của bị cáo Phan Li E cùng với Đệ và Biển không được xem là “tái phạm nguy hiểm”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Lê Văn Đê và Lê Văn B đã cùng nhau thực hiện 06 vụ cướp giật tài sản và 06 vụ trộm cắp tài sản (bị cáo Phan Li E tham gia cùng với Đệ, và Biển thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản). Để thực hiện hành vi cướp giật tài sản bị cáo Đệ điều khiển xe ép sát người bị hại để bị cáo Biển giật tài sản của người bị hại rồi tăng ga tẩu thoát, đặc biệt có trường hợp bị cáo Đệ đạp ngã xe người bị hại (chị Nguyễn Ngọc N) khi đang tham gia giao thông để cho bị cáo Biển nhảy xuống giật lấy túi sách của chị Nảo để trên võng xe.

Ngoài các hành vi phạm tội trên, các bị cáo dùng xà beng cạy cửa đột nhập vào nhà của 06 bị hại, để lấy tài sản và khiêng cả kết sắt ra ngoài để cạy khóa. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo còn mang theo chai xịt hơi cay, để chống trả người bị hại nếu bị phát hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất chuyên nghiệp, gây hậu quả nghiêm trọng, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn huyện U Minh Thượng và Vĩnh Thuận. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình có thể gây nguy hiểm đến tính mạng và sức khỏe của người khác, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân các bị cáo bất chấp thủ đoạn để thực hiện hành vi phạm một cách hết sức liều lĩnh và manh động, gây tâm lý hoang hoang trong quần chúng nhân dân, do đó cần tuyên cho các bị cáo một

mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn Đ và Lê Văn B cùng nhau thực hiện 06 vụ cướp giật tài sản và 06 vụ trộm cắp tài sản nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội là con của người có công với cách mạng” đối với bị cáo Lê Văn B. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình các bị cáo Đệ, Biển và Li Em tự nguyện khắc phục hậu quả, thỏa thuận bồi thường cho người bị hại cho những người bị hại. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về các vấn đề khác:

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy và sung công quỹ Nhà nước các vật chứng do các bị cáo sử dụng làm công cụ và phương tiện thực hiện hành vi phạm tội theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS-HS ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

- Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình các bị cáo Lê Văn Đ, Lê Văn B và Phan Li E đã thỏa thuận, bồi thường xong cho những người bị hại. Người bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn Đ và Lê Văn B phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Các bị cáo Lê Văn Đ, Lê Văn B và Phan Li E phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: điểm b, c, d khoản 2 Điều 171; điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 09/6/2018.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn B 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Văn B phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 09/6/2018.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phan Li E 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 09/6/2018.

3. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 chai xịt hơi cay, nhãn hiệu NATO, thể tích 110ml, 02 cái bao tay bằng vải, màu trắng, đã qua sử dụng;

01 cây đục sắt (sắt u môi Ø 16), dài 21cm, một đầu dẹp và một đầu tròn, đầu tròn được buộc vải màu xanh, đã qua sử dụng;

01 cây xà beng nhỏ đỉnh có dạng hình chữ L, dài 51cm, phần đầu nhỏ đỉnh dài 09 cm, đã qua sử dụng;

01 chiếc dép bằng nhựa màu xanh, loại dép quai kẹp, chiếc dép bên phải, chiều dài 26cm, chiều ngang nơi lớn nhất là 10cm, trên quai dép có dòng chữ

“fashion”, dép số 41, đã qua sử dụng;

01 khẩu trang bằng vải, kiểu sọc caro, có nhiều màu đan xen nhau, đã qua sử dụng;

01 nắp kim loại dạng hình tròn, nắp có cấu tạo thành 02 lớp, lớp ngoài độ dày 0,9cm, đường kính 6,4cm, trên bề mặt có khắc hình đầu con vật, lớp trong độ dày 0,3cm, đường kính 6,6cm.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS-HS ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, màu sơn: đỏ đen, số máy: 55P1039301, số khung: 5P10BY039296, biển kiểm soát 68N1 – 009.25, xe đã qua sử dụng.

Các vật chứng do các bị cáo sử dụng làm công cụ và phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS-HS ngày 04/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình các bị cáo Lê Văn Đ, Lê Văn B và Phan Li E đã thỏa thuận, bồi thường xong cho những người bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo Lê Văn Đ, Lê Văn B và Phan Li E mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi đương sự cư trú.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U Minh Thượng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện U Minh Thượng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện U Minh Thượng;
- Trại tạm giam;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh Thượng;
- Lưu.

Trần Tuấn Khanh